

Bản án số: 241/2017/HSPT

Ngày: 22/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền.

Các Thẩm phán: Ông Dương Xuân Tuấn.

Bà Nguyễn Thị Chinh.

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Kim Oanh - Thư ký TAND tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:

Bà Lê Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 212/2017/HSPT ngày 03 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo Lê Minh C. Do có kháng cáo của bị cáo. Đối với bản án hình sự sơ thẩm số 54/2017/HSST ngày 28 tháng 9 năm 2017 của Toà án nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Bị cáo có kháng cáo:

Lê Minh C - Sinh năm 1963; Trú tại: Khu 6, thị trấn L, huyện T, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/10; Con ông Lê Công N và bà Nguyễn Thị L (đều đã chết); Vợ là Nguyễn Thị D và có 04 con (lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1996); Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ 05/5/2017 đến 04/8/2017 được bảo lãnh; Bị cáo tại ngoại, có mặt.

NHẬN THẤY

Theo bản án hình sự sơ thẩm của Toà án nhân dân huyện Thọ Xuân, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 05/5/2017 Công an đồn M phối hợp với Công an thị trấn L, huyện T kiểm tra hành chính nhà của Lê Minh C thì phát hiện trong nhà C có 04 đối tượng đang có dấu hiệu sử dụng trái phép chất ma túy. Kiểm tra và thu giữ trên người Lê Minh C một túi nhỏ ni lông màu trắng, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, dạng đá; Lê Minh C khai nhận các chất thu giữ trên đều là ma túy nên Công an đã lập biên bản vi phạm, niêm phong các túi ni lông

thu giữ trên người C trong hai phong bì thư dán kín có ký hiệu lần lượt là M1 và M2.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Minh C cơ quan Công an còn phát hiện và thu giữ các đồ vật tài sản sau:

Thu giữ tại móc treo quần áo, trong buồng ngủ của Lê Minh C một túi ni lông màu hồng, bên trong có 78 gói nhỏ, bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà, dạng cục vụn; và các hạt tinh thể màu trắng dạng đá được niêm phong trong một bì thư dán kín có ký hiệu M3.

Kiểm tra và thu giữ trong chiếc tủ gỗ, tại buồng ngủ của Lê Minh C có 11 gói ni lông gồm: bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà, dạng cục và các hạt tinh thể màu trắng dạng đá và lá khô, màu nâu vàng. Tất cả được niêm phong trong phong bì thư dán kín có ký hiệu M4.

Kiểm tra trong khu vực nhà bếp của Lê Minh C, thu giữ 19 gói nhỏ ni lông gồm: Có chứa các hạt tinh thể màu trắng dạng đá; chứa chất bột trắng ngà, dạng cục vụn các lá khô màu nâu vàng, dạng vụn. Tất cả được niêm phong trong phong bì thư dán kín có ký hiệu M5. Lê Minh C khai nhận tất cả các gói nhỏ thu giữ trong buồng ngủ của C và tại nhà bếp của C đều là ma túy, C cất giấu để sử dụng dần, ba chiếc công bằng thủy tinh là C sử dụng vào việc sử dụng ma túy đá, số tiền 1.690.000đ là tiền của gia đình C để chi tiêu sinh hoạt.

Tại bản kết luận giám định số: 1168/PC54-MT ngày 10/5/2017 và 1786/PC45-MT ngày 25/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa và 382/C54 (TT2) ngày 13/9/2017 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Các hạt tinh thể màu trắng dạng đá thu giữ trên người Lê Minh C, niêm phong, dán kín có ký hiệu M1 gửi giám định trọng lượng 0,597g có hàm lượng Methamphetamine là 26,82%.

33 gói ni lông màu đen bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà, dạng cục vụn trong phong bì thư ký hiệu M3 có trọng lượng 2,258g có hàm lượng Heroin là 27,22%; 36 gói ni lông màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà, dạng cục vụn trong phong bì thư M3 có trọng lượng 4,561g có hàm lượng Heroin là 26,54%; 07 gói ni lông màu trắng, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng đục trong phong bì thư dán kín ký hiệu M3 có trọng lượng 1,182g có hàm lượng Ketamine là 77,8%.

04 gói ni lông màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà, dạng cục vụn trong phong bì thư ký hiệu M4 có tổng trọng lượng 8,537g có hàm lượng Heroin là 23,87%; 05 gói ni lông màu trắng, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng dạng đá trong phong bì thư ký hiệu M4 có tổng trọng lượng 1,114g có hàm lượng Methamphetamine là 29,66%.

04 túi ni lông màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng dạng đá trong phong bì thư ký hiệu M5 có tổng trọng lượng 0,694g có hàm lượng Methamphetamine là 34,69%; 13 gói nhỏ ni lông màu đen, bên trong có

chứa chất bột trắng ngà, dạng cục vụn trong phong bì thư ký hiệu M5 có tổng trọng lượng 0,672g có hàm lượng Heroin là 25,72%.

Tại bản kết luận giám định số 2492/C54 ngày 14/6/2017 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: các chất dạng thảo mộc, màu nâu vàng gửi giám định trong các phong bì thư có kí hiệu M2, M4, M5 có tổng trọng lượng 1,113g qua giám định các mẫu giám định trong phong bì thư ký hiệu M2, M4, M5 đều cho Pic có mảnh phổ khối cơ bản giống với các mảnh phổ khối cơ bản của AMB – Fubina – không tìm thấy chất ma túy.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 54/2017/HSST, ngày 28/9/2017 của Toà án nhân dân huyện Thọ Xuân đã quyết định:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 41; Điều 33 BLHS 1999; Nghị quyết 144/2016/QH13; Nghị quyết 109/2015/QH13 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; khoản 1 Điều 249 BLHS 2015.

Xử phạt: Bị cáo Lê Minh C 45 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, được trừ thời gian tạm giam từ 05/5/2017 đến 04/8/2017, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí, xử lý vật chứng, và quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/10/2017 bị cáo Lê Minh C làm đơn kháng cáo với nội dung: xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện VKSND tỉnh Thanh Hóa đề nghị: Do bị cáo có tình tiết mới, đề nghị HĐXX giảm hình phạt cho bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như án sơ thẩm đã quy kết: Ngày 05/5/2017, Công an đồn M và Công an thị trấn L, huyện T, kiểm tra hành chính nhà Lê Minh C.

Kiểm tra và thu giữ trên người Lê Minh C một túi nhỏ ni lông màu trắng, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, dạng đá; Thu trong nhà: 78 gói nhỏ bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà, dạng cục vụn được niêm phong trong một bì thư dán kín có ký hiệu M3.

11 gói ni lông gồm: 04 gói ni lông màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà, dạng cục; 05 gói ni lông màu trắng, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng dạng đá và 02 gói ni lông màu trắng bên trong có chứa lá khô, màu nâu vàng. Tất cả 11 gói nhỏ trên được niêm phong trong phong bì thư dán kín có kí hiệu M4.

19 gói nhỏ ni lông gồm: 04 gói ni lông màu trắng chứa các hạt tinh thể màu trắng dạng đá; 13 gói nhỏ ni lông màu đen, bên trong chứa chất bột trắng ngà, dạng cục vụn và 02 gói nhỏ ni lông màu trắng, bên trong có chứa các lá khô màu nâu vàng, dạng vụn. Tất cả 19 gói nhỏ trên được thu giữ, niêm phong trong phong bì thư dán kín có kí hiệu M5.

Kết quả giám định, số ma túy trong nhà C là: (4,033g Heroin và 0,965g Methamphetamine).

Với hành vi trên, bị cáo bị xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 194 BLHS là có cơ sở, đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thấy rằng:

Về nhân thân, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, hiện nay bị cáo đang bị bệnh nặng, cố định cột sống L5S1. Ngày 10/12/2017, Phòng Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Thanh Hóa, có công văn số 563/PC47, gửi TAND tỉnh Thanh Hóa, về việc bị cáo có công giúp Phòng CSĐT tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Thanh Hóa, triệt phá thành công 02 chuyên án, bắt 02 đối tượng có hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” và đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can, góp phần đấu tranh, đẩy lùi tệ nạn ma túy trên địa bàn. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới theo điểm q khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS.

Vì vậy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy sự khoan hồng của pháp luật yên tâm cải tạo sớm trở thành người có ích cho xã hội.

Tuy nhiên, bản án sơ thẩm nhận xét và áp dụng tình tiết có lợi cho bị cáo theo Nghị quyết 144/2016/QH13; Nghị quyết 109/2015/QH13 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; khoản 1 Điều 249 BLHS 2015, là không chính xác, vì các Nghị quyết trên đã hết hiệu lực kể từ ngày 05/7/2017, mà phải áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Khoản 3 Điều 7; Khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 cho bị cáo mới chính xác.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không phải chịu án phí HSPT vì kháng cáo được chấp nhận để sửa.

Vì các lẽ trên.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; Điểm c khoản 1 Điều 249 BLTTHS.

QUYẾT ĐỊNH

Sửa bản án số 54/2017/HSST, ngày 28/9/2017 của TAND huyện Thọ Xuân, về hình phạt và áp dụng điều luật.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; điểm p, q khoản 1, 2 Điều 46; Điều 33 BLHS 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Khoản 3 Điều 7; Khoản 1 Điều 249 BLHS 2015.

Xử phạt: Bị cáo Lê Minh C 30 (ba mươi) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, (được trừ thời gian tạm giam từ ngày 05/5/2017 đến 04/8/2017), thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện Thọ Xuân;
- TAND huyện Thọ Xuân;
- Công an huyện Thọ Xuân;
- THA huyện Thọ Xuân;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, Tòa Hình sự.

Lê Thị Hiền